HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 97/2017/NQ-HĐND	*Đồng Nai, ngày 08 tháng 12 năm 2017*

NGHỊ QUYẾT
Bãi bỏ một số nghị quyết thuộc lĩnh vực phí, lệ phí của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 11996/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết bãi bỏ một số nghị quyết thuộc lĩnh vực phí, lệ phí của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ một số nghị quyết thuộc lĩnh vực phí, lệ phí của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Bãi bỏ toàn bộ các nghị quyết

a) Nghị quyết số 39/2005/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2005 về mức thu phí trên tỉnh lộ 16.

b) Nghị quyết số 49/2005/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2005 về thu phí sử dụng bến, bãi giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Nghị quyết số 145/2009/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2009 về việc thu phí qua phà và lệ phí cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

d) Nghị quyết số 174/2010/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2010 về việc thu phí chi tiết của Dự án BOT đường 768.

đ) Nghị quyết số 24/2011/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2011 về tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

e) Nghị quyết số 41/2012/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2012 về việc thu phí đấu giá và tham gia đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

g) Nghị quyết số 55/2012/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2012 quy định mức thu lệ phí cấp biển số nhà trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

h) Nghị quyết số 71/2013/NQ-HĐND ngày 07 tháng 3 năm 2013 về việc thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

i) Nghị quyết số 91/2013/NQ-HĐND ngày 18 tháng 9 năm 2013 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

k) Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2014 về thống nhất điều chỉnh phí vệ sinh rác thải sinh hoạt đối với hộ dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

l) Nghị quyết số 125/2014/NQ-HĐND ngày 26 tháng 9 năm 2014 về việc sửa đổi điểm b khoản 7 và điểm b khoản 8 Điều 1 Nghị quyết số 71/2013/NQ-HĐND ngày 07 tháng 3 năm 2013 của HĐND tỉnh về việc thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh và bổ sung Nghị quyết số 191/2010/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh đối với tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu phí sử dụng đường bộ trên đầu phương tiện đối với xe mô tô giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2014, giai đoạn 2014 - 2015.

m) Nghị quyết số 143/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 quy định về mức thu phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

n) Nghị quyết số 160/2015/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2015 quy định về thu phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Bãi bỏ một phần các nghị quyết

a) Điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 92/2007/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2007 về thu phí thẩm định cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, thu lệ phí cấp giấy chứng nhận và xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, thu các loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 102/2007/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2007 thu phí khai thác, sử dụng tài liệu đất đai; phí dự thi, dự tuyển đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo; phí trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô; lệ phí cấp biển số nhà; lệ phí cấp giấy phép xây dựng; lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Khoản 1, 2, 3, 4, 8, 15 Điều 1 Nghị quyết số 124/2008/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2008 quy định về việc thu các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

d) Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 153/2009/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2009 về các trạm thu phí và mức thu phí dự án BOT đường 768.

đ) Điều 1 Nghị quyết số 161/2009/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2009 về việc thu phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

e) Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 142/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 về việc thông qua vị trí đặt trạm thu phí và mức thu phí dự án đầu tư đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng tại xã Phước Tân và xã Tam Phước thành phố Biên Hòa theo hình thức đầu tư xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT).

g) Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 187/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 về việc thông qua đề án vị trí đặt trạm thu phí và mức thu phí Dự án đầu tư đường 319 với đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây theo hình thức đầu tư xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trường hợp sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do nhà nước định giá, Ủy ban nhân dân tỉnh định giá, quản lý giá theo quy định pháp luật.

2. Căn cứ nghị quyết này, Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục nghị quyết thuộc lĩnh vực phí, lệ phí của Hội đồng nhân dân tỉnh hết hiệu lực theo quy định pháp luật.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa IX Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2017./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB. QPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng Nai, LĐĐN, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, Sở TP. PTH (Huy).

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Nguyễn Phú Cường